

CÔNG TY CỔ PHẦN SANОВI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SANОВI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SANОВI JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SANОВI .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108076501

3. Ngày thành lập: 29/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số B48 BT1 khu ĐTM Mỹ Đình II, phố Bùi Xuân Phái,, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
2.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
3.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
6.	Chăn nuôi khác	0149
7.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
8.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
9.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
12.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
15.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
16.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

19.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
20.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
21.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
22.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
24.	Trồng cây ăn quả	0121
25.	Trồng cây chè	0127
26.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
27.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
28.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
29.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
30.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
31.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
32.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
33.	Chăn nuôi lợn	0145
34.	Chăn nuôi gia cầm	0146
35.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
36.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
37.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
38.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
41.	Trồng cây lâu năm khác	0129
42.	Bán buôn đồ uống	4633
43.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
46.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
47.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
48.	Trồng cây mía	0114
49.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
50.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
51.	Trồng cây hàng năm khác	0119
52.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
53.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164

54.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
55.	Sản xuất giống thủy sản	0323
56.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
57.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HÀ MẠNH LONG	Thôn Việt Long, Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	40.000	400.000.000	40,000	112257233	
			Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000		
2	TRẦN NGUYỄN MINH TRÂN	Xóm 3, TTNC Bò, , Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0461870000 15	
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		
3	NGUYỄN THỊ LỢI	2/36 Hải Triều, Phường An Cựu, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	190523230	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ MẠNH LONG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *05/11/1988*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *112257233*

Ngày cấp: *25/03/2014*

Nơi cấp: *Công an Tp Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Việt Long, Xã Tản Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Việt Long, Xã Tản Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội